

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28/10/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 219/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1954.

Địa chỉ: ấp V, xã V1, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* 1/ Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1960.

2/ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: ấp V, xã V1, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn C là bà Nguyễn Thị Thanh L là đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 28/10/2020.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh L, ông Nguyễn Văn C có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ số tiền vay còn nợ vốn 287.000.000đ (*Hai trăm tám mươi bảy triệu đồng*), lãi tính mức lãi suất 20%/năm tính thời gian từ ngày 19/5/2017 đến ngày 19/7/2020 tạm tính 38 tháng 17 ngày số tiền làm tròn 185.000.000đ (*Một trăm tám mươi lăm triệu đồng*), tổng cộng vốn lãi 472.000.000đ (*Bốn trăm bảy mươi hai triệu đồng*).

Kể từ ngày hòa giải thành (ngày 28/10/2020) nếu bà Nguyễn Thị Thanh L, ông Nguyễn Văn C chưa thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468

Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ nộp 5.720.000đ (*Năm triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*) nhưng bà Đ có đơn xin miễn án phí do thuộc diện người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên được miễn toàn bộ.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh L, ông Nguyễn Văn C nộp 5.720.000đ (*Năm triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*) nhưng bà Nguyễn Thị Thanh L có đơn xin miễn án phí do thuộc diện người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nên bà L được miễn phần bà L có nghĩa vụ nộp. Còn lại 2.860.000đ (*Hai triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*) buộc ông C có nghĩa vụ nộp tiếp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga